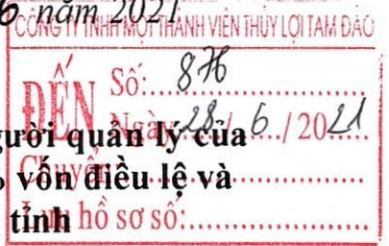


Số: 1644/QĐ-CT

Vinh Phúc, ngày 24 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt quỹ lương kế hoạch năm 2021 đối với người quản lý của các Công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Quỹ Đầu tư phát triển và bảo lãnh tín dụng tỉnh



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động-TB&XH hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 45/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động-TB&XH hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Theo đề nghị của Sở Lao động-TB&XH Vinh Phúc tại Tờ trình số 76/TTr-SLĐTBXH ngày 14 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quỹ lương kế hoạch năm 2021 đối với người quản lý của các Công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Quỹ Đầu tư phát triển và Bảo lãnh tín dụng tỉnh, (chi tiết phụ lục đính kèm).

Điều 2. Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch các Công ty TNHH MTV, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển và Bảo lãnh tín dụng tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài Chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội Vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp & PTNT, Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch Hội đồng quản lý, Chủ tịch Công ty TNHH MTV, Giám đốc Quỹ có tên tại Điều 1 và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT;
- Như Điều 3;
- CPVP;
- CV: KT2;
- Lưu VT,
- (L 102 b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Việt Văn



PHỤ LỤC

Quỹ lương kế hoạch năm 2021 đối với người quản lý của các Công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Quỹ Đầu tư phát triển và bảo lãnh tín dụng tỉnh.

(Kèm theo Quyết định số **1644** QĐ-CT ngày **24** tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc)

1. Công ty TNHH MTV Thủy lợi Liễn Sơn

- Số người quản lý: 06 người;
- Quỹ tiền lương Kế hoạch của người quản lý năm 2021: 1.453.140.000 đồng.

Với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh: lợi nhuận, năng xuất lao động phải cao hơn so với thực hiện của năm 2020.

2. Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Tam Đảo

- Số người quản lý: 05 người;
- Quỹ tiền lương Kế hoạch của người quản lý năm 2021: 1.309.440.000 đồng.

Với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh: lợi nhuận, năng xuất lao động phải cao hơn so với thực hiện của năm 2020.

3. Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Lập Thạch

- Số người quản lý: 05 người;
- Quỹ tiền lương Kế hoạch của người quản lý năm 2021: 1.372.000.000 đồng. Với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh: lợi nhuận, năng xuất lao động phải cao hơn so với thực hiện của năm 2020.

4. Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Phúc Yên

- Số người quản lý: 06 người;
- Quỹ tiền lương Kế hoạch của người quản lý năm 2021: 1.572.000.000 đồng. Với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh: lợi nhuận, năng xuất lao động phải cao hơn so với thực hiện của năm 2020.

1. Công ty TNHH MTV Xô số kiểm thiết

- Số người quản lý: 04 người;
- Quỹ tiền lương Kế hoạch của người quản lý năm 2021: 1.495.200.000 đồng. Với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh: lợi nhuận, năng xuất lao động phải cao hơn so với thực hiện của năm 2020.

5. Quỹ Đầu tư phát triển và bảo lãnh tín dụng

- Số người quản lý: 03 người; Quỹ tiền lương Kế hoạch của người quản lý năm 2021: 855.000.000 đồng.

- Số người của Hội đồng quản lý không chuyên trách: 04 người: Quỹ tiền lương Kế hoạch của Hội đồng quản lý không chuyên trách năm 2021: 225.000.000 đồng.

Với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh: Quỹ đảm bảo đủ các điều kiện về bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, nộp ngân sách và trích dự phòng rủi ro theo quy định. năng xuất lao động bình quân không giảm và tổng doanh thu và tổng chi phí cao hơn thực hiện của năm trước liền kề.